

QUYẾT ĐỊNH

Về việc khen thưởng học sinh tiêu biểu, xuất sắc năm học 2024 - 2025

GIÁM ĐỐC SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HÀ NỘI

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 15/6/2022; Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng; Thông tư số 29/2023/TT-BGDĐT ngày 29/12/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng đối với ngành Giáo dục;

Căn cứ Quyết định số 11/2025/QĐ-UBND ngày 28/02/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố Hà Nội;

Căn cứ Kế hoạch số 1311/KH-SGDĐT ngày 25/4/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc tổ chức Lễ Tuyên dương, khen thưởng học sinh giỏi tiêu biểu Thủ đô năm học 2024 - 2025; Công văn số 1164/SGDĐT-VP ngày 11/4/2025 về việc tổ chức Lễ Tuyên dương, khen thưởng học sinh giỏi tiêu biểu Thủ đô năm học 2024 - 2025;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Giáo dục tiểu học, Trưởng phòng Giáo dục trung học, Trưởng phòng Giáo dục thường xuyên, Giáo dục nghề nghiệp và Đại học và Chánh Văn phòng Sở.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Tặng Giấy khen và thưởng cho 852 học sinh thuộc các trường phổ thông và Trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên có thành tích tiêu biểu, xuất sắc trong học tập, rèn luyện năm học 2024 - 2025 (*chi tiết tại danh sách kèm theo*).

Điều 2. Kinh phí khen thưởng kèm theo Giấy khen thực hiện theo quy định tại Điều 58, Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ về Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng, được trích từ nguồn kinh phí chi thường xuyên của Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội.

- Mức tiền thưởng cho mỗi học sinh là: 700.000 đồng/học sinh (*Bảy trăm nghìn đồng*).

- Tổng số tiền khen thưởng là: 596.400.000 đồng (*Năm trăm chín mươi sáu triệu bốn trăm nghìn đồng*).

Điều 3. Chánh Văn phòng, Trưởng các phòng thuộc Sở, Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo các quận, huyện, thị xã, Thủ trưởng các đơn vị và các học sinh có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Đ/c Giám đốc Sở;
- Các đ/c Phó Giám đốc Sở;
- Lưu: VT, VP.

GIÁM ĐỐC

Sign by: Sở Giáo dục và Đào tạo
Organization: Thành phố Hà Nội
Sign time: 08/05/2025 17:34:02



Trần Thế Cường

**DANH SÁCH KHEN THƯỞNG HỌC SINH DỰ LỄ TUYÊN DƯƠNG KHEN THƯỞNG
HỌC SINH GIỎI TIÊU BIỂU THỦ ĐÔ NĂM HỌC 2024 - 2025 (khỏi các đơn vị trực thuộc)**
(Kèm theo Quyết định số 922 /QĐ-SGDDĐT ngày 08 tháng 5 năm 2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội)

TT	Họ và tên	Lớp	Trường
1	Hoàng Nhật Minh	12A10	Hữu nghị 80
2	Trần Giáng My	12A11	Hữu Nghị T78
3	Nguyễn Phi Long	12A4	Phổ thông Hồng Đức
4	Đặng Chí Bằng	12A4	Phổ thông Quốc tế Việt Nam
5	Vũ Minh Tú	9A1	Phổ thông cơ sở Nguyễn Đình Chiểu
6	Nguyễn Trọng Việt	9B	Phổ thông cơ sở Xã Đàn
7	Hứa Minh Ngọc	12C5	Tiểu học, Trung học cơ sở và Trung học phổ thông Archimedes Đông Anh
8	Hoàng Mạnh Dũng	10A2	Tiểu học, Trung học cơ sở và Trung học phổ thông Chu Văn An
9	Thạch Thảo Nhi	11D2	Tiểu học, Trung học cơ sở và Trung học phổ thông Khương Hạ
10	Nguyễn Việt Hoàng	J12.1	Tiểu học, Trung học cơ sở và Trung học phổ thông Quốc tế Nhật Bản
11	Ngô Trần Nam Khánh	10A1	Tiểu học, Trung học cơ sở và Trung học phổ thông SenTia
12	Dương Anh Kim	12B	Tiểu học, Trung học cơ sở và Trung học phổ thông Thực nghiệm Khoa học giáo dục
13	Vũ Hương Ly	12A4	Tiểu học, Trung học cơ sở và Trung học phổ thông Vinschool Smart City
14	Nguyễn Sỹ Hưng	12B3	Tiểu học, Trung học cơ sở và Trung học phổ thông Vinschool The Harmony
15	Dương Chính Nguyên	12A9	Tiểu học, Trung học cơ sở và Trung học phổ thông Vinschool Ocean Park
16	Hà Đăng An	10G0	Trung học cơ sở và Trung học phổ thông Newton
17	Hoàng Phạm Minh Khánh	11G0	Trung học cơ sở và Trung học phổ thông Newton
18	Ngô Đức Minh Đăng	11G0	Trung học cơ sở và Trung học phổ thông Newton
19	Ngô Quý Dương	11G0	Trung học cơ sở và Trung học phổ thông Newton
20	Nguyễn Phúc Nguyên	11G0	Trung học cơ sở và Trung học phổ thông Newton
21	Vũ Nhật Long	10G0	Trung học cơ sở và Trung học phổ thông Newton
22	Vương Hà Chi	10G0	Trung học cơ sở và Trung học phổ thông Newton
23	Tạ Khánh My	11D0	Trung học cơ sở và Trung học phổ thông Lương Thế Vinh
24	Chu Quang Đạo	12P5	Trung học cơ sở và Trung học phổ thông Marie Curie - Hà Đông
25	Hà Triệu Vy	12D4	Trung học cơ sở và Trung học phổ thông Nguyễn Bình Khiêm - Cầu Giấy
26	Lê Đức Anh	12SN2	Trung học cơ sở và Trung học phổ thông Nguyễn Bình Khiêm - Cầu Giấy
27	Lê Đức Anh	12A1	Trung học cơ sở và Trung học phổ thông Nguyễn Tất Thành
28	Vũ Tuấn Long	12I	Trung học cơ sở và Trung học phổ thông Tạ Quang Bửu
29	Nguyễn Hữu Nhân	11D1	Trung học phổ thông An Dương Vương
30	Chu Minh Trí	12A1	Trung học phổ thông Ba Vì
31	Lâm Chí Cường	11A1	Trung học phổ thông Bắc Đổng

TT	Họ và tên	Lớp	Trường
32	Phí Khánh Huyền	10A4	Trung học phổ thông Bắc Lương Sơn
33	Lê Hoàng	12A5	Trung học phổ thông Bắc Thăng Long
34	Lê Minh Hiếu	12T1	Trung học phổ thông Ban Mai
35	Phùng Thị Thu	12A3	Trung học phổ thông Bất Bạt
36	Nguyễn Anh Quân	11A1	Trung học phổ thông Bình Minh
37	Nguyễn Thanh Huyền	12A10	Trung học phổ thông Cao Bá Quát - Gia Lâm
38	Bùi Viết Kiên	12A1	Trung học phổ thông Cao Bá Quát-Quốc Oai
39	Nguyễn Đức Bình Minh	11D01	Trung học phổ thông Cầu Giấy
40	Nguyễn Văn Tuấn	11A1	Trung học phổ thông Chúc Động
41	Nguyễn Duy Phong	12A5	Trung học phổ thông Chương Mỹ A
42	Trần Thị Lam	12A4	Trung học phổ thông Chương Mỹ B
43	Bùi Quỳnh Anh	12 Văn	Trung học phổ thông chuyên Chu Văn An
44	Chu Việt Tùng	11 Anh	Trung học phổ thông chuyên Chu Văn An
45	Đào Thanh Tâm	12 Nhật	Trung học phổ thông chuyên Chu Văn An
46	Đỗ Thành Lâm	11 Địa	Trung học phổ thông chuyên Chu Văn An
47	Dương Nam Anh	12 Anh	Trung học phổ thông chuyên Chu Văn An
48	Lê Cao Kỳ	12 Song Ngữ	Trung học phổ thông chuyên Chu Văn An
49	Lê Huy Hưng	11 Toán	Trung học phổ thông chuyên Chu Văn An
50	Lương Hòa An	12 Văn	Trung học phổ thông chuyên Chu Văn An
51	Nghiêm Đình Quang	11 Lý	Trung học phổ thông chuyên Chu Văn An
52	Ngô Minh Hiếu	11 Hoá	Trung học phổ thông chuyên Chu Văn An
53	Ngô Thị Tú An	11 Sử	Trung học phổ thông chuyên Chu Văn An
54	Nguyễn Công Thành	11 Hóa	Trung học phổ thông chuyên Chu Văn An
55	Nguyễn Diệu Anh	12 Hóa	Trung học phổ thông chuyên Chu Văn An
56	Nguyễn Đức Thái	12 Lý	Trung học phổ thông chuyên Chu Văn An
57	Nguyễn Hà Linh	11 Sử	Trung học phổ thông chuyên Chu Văn An
58	Nguyễn Hoàng Nam	12 Sử	Trung học phổ thông chuyên Chu Văn An
59	Nguyễn Hồng Sơn	12 Tin	Trung học phổ thông chuyên Chu Văn An
60	Nguyễn Lan Thảo	12 Pháp	Trung học phổ thông chuyên Chu Văn An
61	Nguyễn Minh Diệp	11 Sử	Trung học phổ thông chuyên Chu Văn An
62	Nguyễn Ngọc Linh	12 Hóa	Trung học phổ thông chuyên Chu Văn An
63	Nguyễn Nhật Linh	12 Anh	Trung học phổ thông chuyên Chu Văn An
64	Nguyễn Phương Thảo	12 Song Ngữ	Trung học phổ thông chuyên Chu Văn An
65	Nguyễn Thị Bảo Chi	12 Văn	Trung học phổ thông chuyên Chu Văn An
66	Nguyễn Tiến Mạnh	11 A2	Trung học phổ thông chuyên Chu Văn An

TT	Họ và tên	Lớp	Trường
67	Nguyễn Việt Hoa	12 Sinh	Trung học phổ thông chuyên Chu Văn An
68	Phạm Bá Quang	12 Lý	Trung học phổ thông chuyên Chu Văn An
69	Phạm Hoàng Ngân	11 Sử	Trung học phổ thông chuyên Chu Văn An
70	Phạm Khánh Vy	12 Sinh	Trung học phổ thông chuyên Chu Văn An
71	Phan Hữu Tuấn Minh	11 Địa	Trung học phổ thông chuyên Chu Văn An
72	Trần Bùi Minh Thu	12 Pháp	Trung học phổ thông chuyên Chu Văn An
73	Trần Minh Châu	11 Địa	Trung học phổ thông chuyên Chu Văn An
74	Trần Thu Thủy	12 Văn	Trung học phổ thông chuyên Chu Văn An
75	Trịnh Thái Phương Linh	12 Địa	Trung học phổ thông chuyên Chu Văn An
76	Vũ Nhật Minh	12 Địa	Trung học phổ thông chuyên Chu Văn An
77	Bùi Nguyên Minh	12 Sinh	Trung học phổ thông chuyên Hà Nội - Amsterdam
78	Bùi Trần Bảo Lam	11 Nga	Trung học phổ thông chuyên Hà Nội - Amsterdam
79	Đàm Ngọc Bảo Lâm	11 Lý 1	Trung học phổ thông chuyên Hà Nội - Amsterdam
80	Đặng Hoàng Minh	12 Anh 1	Trung học phổ thông chuyên Hà Nội - Amsterdam
81	Đặng Nam Phong	11 lý 1	Trung học phổ thông chuyên Hà Nội - Amsterdam
82	Đặng Thanh Thu	11 Pháp 2	Trung học phổ thông chuyên Hà Nội - Amsterdam
83	Đào Minh Ngọc	11 Nga	Trung học phổ thông chuyên Hà Nội - Amsterdam
84	Đỗ Hải Đăng	12 Sử	Trung học phổ thông chuyên Hà Nội - Amsterdam
85	Đỗ Hoàng Nam	11 Toán 1	Trung học phổ thông chuyên Hà Nội - Amsterdam
86	Đỗ Ngọc Hoa	11 Anh 2	Trung học phổ thông chuyên Hà Nội - Amsterdam
87	Đỗ Nguyễn Quỳnh Chi	12 Địa	Trung học phổ thông chuyên Hà Nội - Amsterdam
88	Đỗ Vũ Minh Giang	12 Trung	Trung học phổ thông chuyên Hà Nội - Amsterdam
89	Đỗ Xuân Chí Hiếu	11 Lý 1	Trung học phổ thông chuyên Hà Nội - Amsterdam
90	Đoàn Hải Triều	11 Sinh	Trung học phổ thông chuyên Hà Nội - Amsterdam
91	Đoàn Hùng Anh	12 Văn	Trung học phổ thông chuyên Hà Nội - Amsterdam
92	Đoàn Quang Hưng	11 Lý 1	Trung học phổ thông chuyên Hà Nội - Amsterdam
93	Đoàn Quang Tuấn	12 Lý 1	Trung học phổ thông chuyên Hà Nội - Amsterdam
94	Dương Minh Uyên	11 Anh 1	Trung học phổ thông chuyên Hà Nội - Amsterdam
95	Dương Tuấn Khải	11 Lý 1	Trung học phổ thông chuyên Hà Nội - Amsterdam
96	Giang Trung Minh Đức	11 Tin	Trung học phổ thông chuyên Hà Nội - Amsterdam
97	Hà Mạnh Hùng	10 Toán 1	Trung học phổ thông chuyên Hà Nội - Amsterdam
98	Hà Trịnh Anh Đức	12 Sinh	Trung học phổ thông chuyên Hà Nội - Amsterdam
99	Hà Tùng Lâm	11 Toán 1	Trung học phổ thông chuyên Hà Nội - Amsterdam
100	Hồ Đức Dương	12 Sử	Trung học phổ thông chuyên Hà Nội - Amsterdam
101	Hoàng An Huy	11 Sinh	Trung học phổ thông chuyên Hà Nội - Amsterdam

TT	Họ và tên	Lớp	Trường
102	Hoàng Duy Thái	12 Sử	Trung học phổ thông chuyên Hà Nội - Amsterdam
103	Hoàng Minh Hiếu	12 Toán 1	Trung học phổ thông chuyên Hà Nội - Amsterdam
104	Hoàng Nam Khánh	11 Toán 1	Trung học phổ thông chuyên Hà Nội - Amsterdam
105	Hoàng Ngọc Bách	11 Hóa 1	Trung học phổ thông chuyên Hà Nội - Amsterdam
106	Hoàng Xuân Long	12 Hóa 2	Trung học phổ thông chuyên Hà Nội - Amsterdam
107	Huỳnh Thị Yến Ngọc	11 Anh 1	Trung học phổ thông chuyên Hà Nội - Amsterdam
108	Lê Anh Trí	12 Tin	Trung học phổ thông chuyên Hà Nội - Amsterdam
109	Lê Gia Hồng Minh	10 Lý 1	Trung học phổ thông chuyên Hà Nội - Amsterdam
110	Lê Hoàng Kiều Anh	12 Sinh	Trung học phổ thông chuyên Hà Nội - Amsterdam
111	Lê Huyền Diệu Châu	12 Địa	Trung học phổ thông chuyên Hà Nội - Amsterdam
112	Lê Minh	11 Địa	Trung học phổ thông chuyên Hà Nội - Amsterdam
113	Lê Phùng Anh Quân	12 Pháp 2	Trung học phổ thông chuyên Hà Nội - Amsterdam
114	Lê Triệu Huy	11 Hóa 1	Trung học phổ thông chuyên Hà Nội - Amsterdam
115	Lê Trọng Khôi	11 Tin	Trung học phổ thông chuyên Hà Nội - Amsterdam
116	Lê Tùng Lâm	10 Lý 2	Trung học phổ thông chuyên Hà Nội - Amsterdam
117	Lê Vũ Tuệ	10 Toán 1	Trung học phổ thông chuyên Hà Nội - Amsterdam
118	Lương Nhật Anh	11 Trung	Trung học phổ thông chuyên Hà Nội - Amsterdam
119	Lưu Quang Minh	12 Lý 1	Trung học phổ thông chuyên Hà Nội - Amsterdam
120	Lưu Xuân Hiên	12 Pháp 2	Trung học phổ thông chuyên Hà Nội - Amsterdam
121	Lý Khang Ninh	12 Trung	Trung học phổ thông chuyên Hà Nội - Amsterdam
122	Mai Thành Lâm	11 Toán 1	Trung học phổ thông chuyên Hà Nội - Amsterdam
123	Mai Thanh Tùng	11 Hóa 2	Trung học phổ thông chuyên Hà Nội - Amsterdam
124	Mai Thu Hương	11 Địa	Trung học phổ thông chuyên Hà Nội - Amsterdam
125	Ngô Hoàng Minh	11 Hóa 1	Trung học phổ thông chuyên Hà Nội - Amsterdam
126	Nguyễn Bá Linh	12 Lý 1	Trung học phổ thông chuyên Hà Nội - Amsterdam
127	Nguyễn Bình Minh	12 Trung	Trung học phổ thông chuyên Hà Nội - Amsterdam
128	Nguyễn Đặng Anh Khoa	7A	Trung học phổ thông chuyên Hà Nội - Amsterdam
129	Nguyễn Diệu Trà My	12 Anh 1	Trung học phổ thông chuyên Hà Nội - Amsterdam
130	Nguyễn Đức Minh	7A	Trung học phổ thông chuyên Hà Nội - Amsterdam
131	Nguyễn Duy Hải	12 Lý 1	Trung học phổ thông chuyên Hà Nội - Amsterdam
132	Nguyễn Giang Lam	11Anh 1	Trung học phổ thông chuyên Hà Nội - Amsterdam
133	Nguyễn Hà Anh	12 Trung	Trung học phổ thông chuyên Hà Nội - Amsterdam
134	Nguyễn Hoàng Bách	7A	Trung học phổ thông chuyên Hà Nội - Amsterdam
135	Nguyễn Hồng Quang	11 Pháp 1	Trung học phổ thông chuyên Hà Nội - Amsterdam
136	Nguyễn Lâm Tùng	11 Sinh	Trung học phổ thông chuyên Hà Nội - Amsterdam

TT	Họ và tên	Lớp	Trường
137	Nguyễn Lương Thái Duy	11 Sinh	Trung học phổ thông chuyên Hà Nội - Amsterdam
138	Nguyễn Mạnh Hùng	12 Tin	Trung học phổ thông chuyên Hà Nội - Amsterdam
139	Nguyễn Mạnh Tuấn	11 Hóa 1	Trung học phổ thông chuyên Hà Nội - Amsterdam
140	Nguyễn Minh Anh	11 Sinh	Trung học phổ thông chuyên Hà Nội - Amsterdam
141	Nguyễn Minh Ánh	11 Địa	Trung học phổ thông chuyên Hà Nội - Amsterdam
142	Nguyễn Minh Đăng	11Anh 1	Trung học phổ thông chuyên Hà Nội - Amsterdam
143	Nguyễn Minh Trí	11 Toán 1	Trung học phổ thông chuyên Hà Nội - Amsterdam
144	Nguyễn Minh Tuấn	12 Tin	Trung học phổ thông chuyên Hà Nội - Amsterdam
145	Nguyễn Ngân Hà An	11 Pháp 1	Trung học phổ thông chuyên Hà Nội - Amsterdam
146	Nguyễn Ngọc Bảo Ngân	12 Pháp 2	Trung học phổ thông chuyên Hà Nội - Amsterdam
147	Nguyễn Ngọc Phương Anh	12 Lý 1	Trung học phổ thông chuyên Hà Nội - Amsterdam
148	Nguyễn Ngọc Quế Chi	10 Hóa 2	Trung học phổ thông chuyên Hà Nội - Amsterdam
149	Nguyễn Ngọc Thy Ngân	12 Pháp 1	Trung học phổ thông chuyên Hà Nội - Amsterdam
150	Nguyễn Nhật Minh	12 Hóa 1	Trung học phổ thông chuyên Hà Nội - Amsterdam
151	Nguyễn Phương Minh	11 Pháp 2	Trung học phổ thông chuyên Hà Nội - Amsterdam
152	Nguyễn Tài Quang Anh	7A	Trung học phổ thông chuyên Hà Nội - Amsterdam
153	Nguyễn Tân Gia Nguyên	11 Lý 1	Trung học phổ thông chuyên Hà Nội - Amsterdam
154	Nguyễn Thế Minh	11 Hóa 1	Trung học phổ thông chuyên Hà Nội - Amsterdam
155	Nguyễn Thị Thu Minh	12 Lý 1	Trung học phổ thông chuyên Hà Nội - Amsterdam
156	Nguyễn Trần Thảo Nguyên	11 Hóa 1	Trung học phổ thông chuyên Hà Nội - Amsterdam
157	Nguyễn Trần Tuấn Anh	12 Hóa 1	Trung học phổ thông chuyên Hà Nội - Amsterdam
158	Nguyễn Trung Hải	11 Tin	Trung học phổ thông chuyên Hà Nội - Amsterdam
159	Nguyễn Tuấn Phong	12 Hóa 1	Trung học phổ thông chuyên Hà Nội - Amsterdam
160	Nguyễn Việt Bảo Linh	12 Văn	Trung học phổ thông chuyên Hà Nội - Amsterdam
161	Nguyễn Việt Thắng	12 Hóa 2	Trung học phổ thông chuyên Hà Nội - Amsterdam
162	Nguyễn Xuân Hoàng	12 Lý 1	Trung học phổ thông chuyên Hà Nội - Amsterdam
163	Ông Thế Sơn	12 Lý 1	Trung học phổ thông chuyên Hà Nội - Amsterdam
164	Phạm Đăng Minh	12 Toán 1	Trung học phổ thông chuyên Hà Nội - Amsterdam
165	Phạm Đăng Nguyên	11 Toán 1	Trung học phổ thông chuyên Hà Nội - Amsterdam
166	Phạm Gia Bảo	12 Hóa 1	Trung học phổ thông chuyên Hà Nội - Amsterdam
167	Phạm Gia Khánh	12 Pháp 2	Trung học phổ thông chuyên Hà Nội - Amsterdam
168	Phạm Giang Tổ Phương	12 Pháp 1	Trung học phổ thông chuyên Hà Nội - Amsterdam
169	Phạm Mỹ Uyên	11 Hóa 1	Trung học phổ thông chuyên Hà Nội - Amsterdam
170	Phạm Nguyễn Đăng Huy	11 Tin	Trung học phổ thông chuyên Hà Nội - Amsterdam
171	Phạm Vũ Đăng	12 Toán 2	Trung học phổ thông chuyên Hà Nội - Amsterdam

TT	Họ và tên	Lớp	Trường
172	Phan Khánh An	12 Anh 1	Trung học phổ thông chuyên Hà Nội - Amsterdam
173	Phan Thành Huy	11 Toán 1	Trung học phổ thông chuyên Hà Nội - Amsterdam
174	Phùng Huệ Thi	11 Pháp 1	Trung học phổ thông chuyên Hà Nội - Amsterdam
175	Phùng Trần Phúc Khánh	12 Sử	Trung học phổ thông chuyên Hà Nội - Amsterdam
176	Tổng Quỳnh Trang	12 Anh 1	Trung học phổ thông chuyên Hà Nội - Amsterdam
177	Trần Diệu Linh	11 Địa	Trung học phổ thông chuyên Hà Nội - Amsterdam
178	Trần Hoàng Nam	11 Hóa 1	Trung học phổ thông chuyên Hà Nội - Amsterdam
179	Trần Minh Đức	11 Anh 1	Trung học phổ thông chuyên Hà Nội - Amsterdam
180	Trần Phương Anh	12 Địa	Trung học phổ thông chuyên Hà Nội - Amsterdam
181	Trần Phương Trà	11 Anh 1	Trung học phổ thông chuyên Hà Nội - Amsterdam
182	Trần Tâm Đan	12 Văn	Trung học phổ thông chuyên Hà Nội - Amsterdam
183	Trần Thị Thùy Dương	12 Anh 2	Trung học phổ thông chuyên Hà Nội - Amsterdam
184	Trần Thuận Hiếu	11 Tin	Trung học phổ thông chuyên Hà Nội - Amsterdam
185	Trần Trung Kiên	12 Hóa 1	Trung học phổ thông chuyên Hà Nội - Amsterdam
186	Trần Xuân Đức	7A	Trung học phổ thông chuyên Hà Nội - Amsterdam
187	Trịnh Minh Anh	12 Văn	Trung học phổ thông chuyên Hà Nội - Amsterdam
188	Trịnh Nguyễn Hải Minh	7D	Trung học phổ thông chuyên Hà Nội - Amsterdam
189	Trương Phúc Nguyên	7A	Trung học phổ thông chuyên Hà Nội - Amsterdam
190	Võ Hương Trà	12 Địa	Trung học phổ thông chuyên Hà Nội - Amsterdam
191	Vũ Bùi Khánh Linh	12 Pháp 1	Trung học phổ thông chuyên Hà Nội - Amsterdam
192	Vũ Duy Thắng	12 Sử	Trung học phổ thông chuyên Hà Nội - Amsterdam
193	Vũ Hà Minh Nhật	11 Anh 1	Trung học phổ thông chuyên Hà Nội - Amsterdam
194	Vũ Nhật Linh	11 Anh 1	Trung học phổ thông chuyên Hà Nội - Amsterdam
195	Vũ Quang Dũng	9A	Trung học phổ thông chuyên Hà Nội - Amsterdam
196	Vũ Thị Mai Linh	11 Anh 2	Trung học phổ thông chuyên Hà Nội - Amsterdam
197	Vũ Thu Trang	11 Sinh	Trung học phổ thông chuyên Hà Nội - Amsterdam
198	Vũ Tùng Lâm	11 Anh 1	Trung học phổ thông chuyên Hà Nội - Amsterdam
199	Bạch Long Nhi	12 Sử	Trung học phổ thông chuyên Nguyễn Huệ
200	Bùi Việt Hải	12 Toán 1	Trung học phổ thông chuyên Nguyễn Huệ
201	Đặng Hồng Hà	11 Văn	Trung học phổ thông chuyên Nguyễn Huệ
202	Đặng Mai Khánh	12 Sinh	Trung học phổ thông chuyên Nguyễn Huệ
203	Đinh Thái Bình	12 Toán 1	Trung học phổ thông chuyên Nguyễn Huệ
204	Đỗ Thị Minh Hồng	12 Hóa 1	Trung học phổ thông chuyên Nguyễn Huệ
205	Đỗ Trần Phương Anh	12 Văn	Trung học phổ thông chuyên Nguyễn Huệ
206	Dương Tuấn Hùng	12 Văn	Trung học phổ thông chuyên Nguyễn Huệ

TT	Họ và tên	Lớp	Trường
207	Hoàng Dương	11 Tin	Trung học phổ thông chuyên Nguyễn Huệ
208	Lại Minh Ngọc	12 Văn	Trung học phổ thông chuyên Nguyễn Huệ
209	Lê Lan Chi	11 Sử	Trung học phổ thông chuyên Nguyễn Huệ
210	Lê Minh Hiền	12 Toán 1	Trung học phổ thông chuyên Nguyễn Huệ
211	Ngô Trần Quế Hoa	12 Địa	Trung học phổ thông chuyên Nguyễn Huệ
212	Nguyễn Cao Sơn	12 Nga	Trung học phổ thông chuyên Nguyễn Huệ
213	Nguyễn Hoàng	12 Địa	Trung học phổ thông chuyên Nguyễn Huệ
214	Nguyễn Hoàng Việt	12 Nga	Trung học phổ thông chuyên Nguyễn Huệ
215	Nguyễn Hưng Việt Bách	12 Toán 1	Trung học phổ thông chuyên Nguyễn Huệ
216	Nguyễn Khánh Linh	12 Sử	Trung học phổ thông chuyên Nguyễn Huệ
217	Nguyễn Khánh Ngọc	11 Sinh	Trung học phổ thông chuyên Nguyễn Huệ
218	Nguyễn Lê Hà Thu	11 Địa	Trung học phổ thông chuyên Nguyễn Huệ
219	Nguyễn Ngọc Chi Mai	12 Sử	Trung học phổ thông chuyên Nguyễn Huệ
220	Nguyễn Nguyên Phong	12 Tin	Trung học phổ thông chuyên Nguyễn Huệ
221	Nguyễn Phương Thảo	12 Nga	Trung học phổ thông chuyên Nguyễn Huệ
222	Nguyễn Quốc Khánh	12 Anh 1	Trung học phổ thông chuyên Nguyễn Huệ
223	Nguyễn Thái Uyên	12 Nga	Trung học phổ thông chuyên Nguyễn Huệ
224	Nguyễn Thành Nhân	10 Hóa 1	Trung học phổ thông chuyên Nguyễn Huệ
225	Nguyễn Thanh Tú	11 Nga	Trung học phổ thông chuyên Nguyễn Huệ
226	Nguyễn Thị Nhật Hà	12 Nga	Trung học phổ thông chuyên Nguyễn Huệ
227	Nguyễn Tuệ Minh	11 Toán 1	Trung học phổ thông chuyên Nguyễn Huệ
228	Nguyễn Việt Hùng	12 Hóa 1	Trung học phổ thông chuyên Nguyễn Huệ
229	Nguyễn Vũ Lan Chi	11 Văn	Trung học phổ thông chuyên Nguyễn Huệ
230	Phạm Hồng Minh	12 Văn	Trung học phổ thông chuyên Nguyễn Huệ
231	Phạm Tiến Dũng	12 Lý 2	Trung học phổ thông chuyên Nguyễn Huệ
232	Phạm Tuấn Khanh	11 Tin	Trung học phổ thông chuyên Nguyễn Huệ
233	Phan Minh	12 Tin	Trung học phổ thông chuyên Nguyễn Huệ
234	Quách Đình Minh	12 Hóa 1	Trung học phổ thông chuyên Nguyễn Huệ
235	Quách Hà Phương	12 Pháp	Trung học phổ thông chuyên Nguyễn Huệ
236	Tạ Đào Chi Linh	11 Sinh	Trung học phổ thông chuyên Nguyễn Huệ
237	Trần Diệu Linh	12 Nga	Trung học phổ thông chuyên Nguyễn Huệ
238	Trần Nam Gia Khánh	12 Lý 1	Trung học phổ thông chuyên Nguyễn Huệ
239	Trần Thanh Huyền	12 Nga	Trung học phổ thông chuyên Nguyễn Huệ
240	Trịnh Trí Dũng	12 Sinh	Trung học phổ thông chuyên Nguyễn Huệ
241	Trương Phương Linh	12 Hóa 1	Trung học phổ thông chuyên Nguyễn Huệ

TT	Họ và tên	Lớp	Trường
242	Vi Mạnh Toàn	12 Pháp	Trung học phổ thông chuyên Nguyễn Huệ
243	Lê Nhật Hà My	12 chuyên Địa	Trung học phổ thông chuyên Sơn Tây
244	Nguyễn Hoàng Việt Dũng	12 chuyên Toán	Trung học phổ thông chuyên Sơn Tây
245	Nguyễn Phương Linh	12 chuyên Văn	Trung học phổ thông chuyên Sơn Tây
246	Nguyễn Trung Hiếu	10 chuyên Văn	Trung học phổ thông chuyên Sơn Tây
247	Phan Thanh Thảo	12 chuyên Văn	Trung học phổ thông chuyên Sơn Tây
248	Trịnh Nhân Trí	12 chuyên Sinh	Trung học phổ thông chuyên Sơn Tây
249	Nguyễn Ngọc Linh	12A10	Trung học phổ thông Cổ Loa
250	Đỗ Thị Quỳnh Hương	12A1	Trung học phổ thông Đa Phúc
251	Đoàn Thu Huyền	12A1	Trung học phổ thông Đại Cường
252	Nguyễn Thị Thủy Tiên	12A4	Trung học phổ thông Đại Mỗ
253	Bùi Tiến Kỳ	11A4	Trung học phổ thông Đan Phượng
254	Trương Thị Phương Thảo	11A1	Trung học phổ thông Đặng Tiến Đông
255	Nguyễn Thu Thủy	12D1	Trung học phổ thông Đào Duy Từ
256	Nguyễn Uyển Chi	10A	Trung học phổ thông Dewey
257	Đàm Trí Dũng	12A2	Trung học phổ thông Đinh Tiên Hoàng - Ba Đình
258	Nguyễn Bảo Vân	11D1	Trung học phổ thông Đoàn Kết- Hai Bà Trưng
259	Nguyễn Khôi Nguyên	11TA1	Trung học phổ thông Đoàn Thị Điểm
260	Trịnh Quốc Mạnh	12D1	Trung học phổ thông Đoàn Thị Điểm
261	Đặng Trần Gia Bình	12A1	Trung học phổ thông Đông Anh
262	Đỗ Vĩnh Gia	12A12	Trung học phổ thông Đống Đa
263	Nguyễn Hồng Nhung	12D1	Trung học phổ thông Đông Đô
264	Đinh Đăng Hạnh Linh	10D7	Trung học phổ thông Đông Mỹ
265	Phạm Đỗ Quyên	12D5	Trung học phổ thông Đông Mỹ
266	Nghiêm Nhật Minh	12A1	Trung học phổ thông Đồng Quan
267	Trần Đức Anh	12A1	Trung học phổ thông Dương Xá
268	Đặng Quang Đức	12E5	Trung học phổ thông Everest
269	Vũ Thanh Hải	10A1	Trung học phổ thông FPT
270	Nguyễn Phương Linh	12S1	Trung học phổ thông H.A.S
271	Vũ Đình Minh Hiền	11A4	Trung học phổ thông Hà Đông
272	Dương Nhật Nam	12Shark	Trung học phổ thông Hà Nội Academy
273	Trần Khánh Ly	12A3	Trung học phổ thông Hà Thành
274	Trần Chí Thanh	12A3	Trung học phổ thông Hai Bà Trưng - Thạch Thát
275	Đinh Nguyễn Mai Phương	12D3	Trung học phổ thông Hoài Đức A
276	Trịnh Đắc Thịnh	12A10	Trung học phổ thông Hoài Đức B

TT	Họ và tên	Lớp	Trường
277	Nguyễn Hà Phương	11A8	Trung học phổ thông Hoài Đức C
278	Nguyễn Kim Nguyên	12A5	Trung học phổ thông Hoàng Cầu
279	Lê Khánh Linh	12A2	Trung học phổ thông Hoàng Long
280	Lê Nhật Minh	12A2	Trung học phổ thông Hoàng Long
281	Nguyễn Ngọc Anh Thu	12C05	Trung học phổ thông Hoàng Mai
282	Lê Thảo Linh	12A1	Trung học phổ thông Hoàng Văn Thụ
283	Phạm Thị Hồng Thắm	12A13	Trung học phổ thông Hồng Thái
284	Nguyễn Thị Ngoan	12A5	Trung học phổ thông Hợp Thanh
285	Phạm Tô Minh Thi	12D1	Trung học phổ thông Huỳnh Thúc Kháng
286	Lý Thanh Thúy	12D1	Trung học phổ thông IVS
287	Phạm Huy Tuấn Đạt	12A6	Trung học phổ thông Khoa học Giáo dục
288	Nguyễn Chí Bảo Ly	12A7	Trung học phổ thông Khương Đình
289	Bùi Việt Dũng	12A2	Trung học phổ thông Kim Anh
290	Đặng Minh Châu	12A6	Trung học phổ thông Kim Liên
291	Nguyễn Mai Vy	10A5	Trung học phổ thông Kinh Đô
292	Trịnh Thị Phương Anh	10A2	Trung học phổ thông Lam Hồng
293	Nguyễn Huy Khoa	11A3	Trung học phổ thông Lâm Nghiệp
294	Kiều Khánh Chi	12D1	Trung học phổ thông Lê Hồng Phong
295	Vũ Đức Thuận	12A1	Trung học phổ thông Lê Ngọc Hân
296	Nguyễn Đăng Duy	12A	Trung học phổ thông Lê Quý Đôn
297	Trần Vũ Tú Anh	12A14	Trung học phổ thông Lê Quý Đôn - Đống Đa
298	Đỗ Vũ Duy	11A2	Trung học phổ thông Lê Quý Đôn - Đống Đa
299	Nguyễn Ngọc Minh Châu	11A2	Trung học phổ thông Lê Quý Đôn - Đống Đa
300	Nguyễn Tấn Minh	12A5	Trung học phổ thông Lê Quý Đôn - Đống Đa
301	Phạm Quốc Khánh	10A5	Trung học phổ thông Lê Quý Đôn - Đống Đa
302	Vũ Hiền Anh	12A5	Trung học phổ thông Lê Quý Đôn - Đống Đa
303	Đỗ Việt Hưng	12A2	Trung học phổ thông Lê Quý Đôn - Hà Đông
304	Nguyễn Duy Kiên	12A1	Trung học phổ thông Lê Văn Thiêm
305	Phùng Đức Thiện	12A1	Trung học phổ thông Liên Hà
306	Nguyễn Thị Hương	12A1	Trung học phổ thông Lôônôxốp Tây Hà Nội
307	Nguyễn Đoàn Dũng	12A1	Trung học phổ thông Long Quân
308	Bùi Văn Nhung	12A1	Trung học phổ thông Lương Văn Can
309	Nguyễn Việt Cường	12A5	Trung học phổ thông Lưu Hoàng
310	Trần Quang Minh	12C2	Trung học phổ thông Lý Thái Tổ
311	Nguyễn Hải Anh	12A2	Trung học phổ thông Lý Thánh Tông

TT	Họ và tên	Lớp	Trường
312	Nguyễn Vũ Duy Hải	12Q1	Trung học phổ thông Lý Thường Kiệt
313	Ngô Gia Minh	12A7	Trung học phổ thông Lý Tử Tấn
314	Nguyễn Đình Nhật Huy	12I	Trung học phổ thông M.V. LôMônôXốp
315	Nguyễn Thị Phương Thảo	12H	Trung học phổ thông Mạc Đĩnh Chi
316	Lê Duy Thịnh	12A02	Trung học phổ thông Mê Linh
317	Nguyễn Thị Quỳnh Anh	11A6	Trung học phổ thông Minh Hà
318	Nguyễn Thị Huyền Phương	12A6	Trung học phổ thông Minh Khai
319	Tạ Việt Hoàng	12a1	Trung học phổ thông Minh Phú
320	Đinh Hoàng Bách	12A3	Trung học phổ thông Minh Quang
321	Nguyễn Thị Kim Ngân	12A4	Trung học phổ thông Mỹ Đình
322	Nguyễn Đông Anh Quốc	12A1	Trung học phổ thông Mỹ Đức A
323	Kim Anh Quân	12A1	Trung học phổ thông Mỹ Đức B
324	Đặng Thị Vân Hà	12C1	Trung học phổ thông Mỹ Đức C
325	Phạm Minh Hiếu	11A2	Trung học phổ thông Ngô Gia Tự
326	Nguyễn Đức tài	12A2	Trung học phổ thông Ngô Quyền - Ba Vì
327	Trần Quang Hùng	12A8	Trung học phổ thông Ngô Quyền - Ba Vì
328	Nguyễn Thị Thu Cúc	12A6	Trung học phổ thông Ngô Quyền-Đông Anh
329	Nguyễn Thị Ngân	12A3	Trung học phổ thông Ngô Sỹ Liên
330	Bùi Tuấn Nghĩa	12A1	Trung học phổ thông Ngô Thị Nhậm
331	Nguyễn Đình Minh Đức	12A1	Trung học phổ thông Ngọc Hồi
332	Đỗ Đình Khiêm	11A1	Trung học phổ thông Ngọc Tảo
333	Trần Kim Ngân	12A3	Trung học phổ thông Nguyễn Bình Khiêm-Phú Xuyên
334	Lê Hoàng Long	12A1	Trung học phổ thông Nguyễn Du - Thanh Oai
335	Lê Gia Hưng	11A3	Trung học phổ thông Nguyễn Gia Thiều
336	Lưu Việt Bách	12A1	Trung học phổ thông Nguyễn Gia Thiều
337	Nguyễn Bảo Lam	12A2	Trung học phổ thông Nguyễn Gia Thiều
338	Nguyễn Minh Trang	12D5	Trung học phổ thông Nguyễn Gia Thiều
339	Nguyễn Thanh Ngân	12A3	Trung học phổ thông Nguyễn Huệ
340	Vũ Minh Tâm	12A1	Trung học phổ thông Nguyễn Quốc Trinh
341	Nguyễn An Huy	11B11	Trung học phổ thông Nguyễn Thị Minh Khai
342	Nguyễn Thị Ngọc Ánh	12A1	Trung học phổ thông Nguyễn Trãi - Thường Tín
343	Cao Ánh Thu	12A7	Trung học phổ thông Nguyễn Trãi - Ba Đình
344	Phạm Quỳnh Chi	12D1	Trung học phổ thông Nguyễn Văn Cừ
345	Nguyễn Văn Việt Anh	12A3	Trung học phổ thông Nguyễn Văn Trỗi
346	Trịnh Khôi Nguyên	12A9	Trung học phổ thông Nhân Chính

TT	Họ và tên	Lớp	Trường
347	Đỗ Gia Phúc	12D	Trung học phổ thông Olympia
348	Nguyễn Hoàng Ngọc Nhị	11A11	Trung học phổ thông Phạm Hồng Thái
349	Phan Thành Đạt	12D5	Trung học phổ thông Phạm Hồng Thái
350	Nguyễn Tường Vy	11D2	Trung học phổ thông Phạm Ngũ Lão
351	Đỗ Bảo Ngọc	11A3	Trung học phổ thông Phạm Văn Đồng
352	Nguyễn Hải Hoàng	12A1	Trung học phổ thông Phan Bội Châu
353	Đặng Kiên Quyết	12D	Trung học phổ thông Phan Chu Trinh
354	Nguyễn Đình Minh	12A2	Trung học phổ thông Phan Đình Phùng
355	Bùi Quỳnh Anh	12D1	Trung học phổ thông Phan Huy Chú - Đống Đa
356	Nguyễn Quốc Khánh	12D2	Trung học phổ thông Phan Huy Chú - Đống Đa
357	Nguyễn Song Anh	12A4	Trung học phổ thông Phan Huy Chú - Đống Đa
358	Nguyễn Trung Kiên	10A4	Trung học phổ thông Phan Huy Chú - Đống Đa
359	Nguyễn Vũ Hồng Phúc	12D2	Trung học phổ thông Phan Huy Chú - Đống Đa
360	Nguyễn Vũ Minh Trang	11D5	Trung học phổ thông Phan Huy Chú - Đống Đa
361	Nguyễn Vũ Quang Minh	12A4	Trung học phổ thông Phan Huy Chú - Đống Đa
362	Trần Nhật Minh Anh	12N1	Trung học phổ thông Phan Huy Chú - Đống Đa
363	Vũ Đức Chiêu Minh	11A3	Trung học phổ thông Phan Huy Chú - Đống Đa
364	Lý Thùy An	12A2	Trung học phổ thông Phan Huy Chú - Quốc Oai
365	Đoàn Nhật Hạ	11C3	Trung học phổ thông Phenika
366	Trương Ngọc Vinh	12a1	Trung học phổ thông Phú Xuyên A
367	Nguyễn Thị Phương	12A1	Trung học phổ thông Phú Xuyên B
368	Tô Mai Trang	11A6	Trung học phổ thông Phúc Lợi
369	Nguyễn Hoàng Linh	12A1	Trung học phổ thông Phúc Thọ
370	Lê Thị Phương Anh	12A12	Trung học phổ thông Phùng Khắc Khoan-Thạch Thất
371	Nguyễn Thị Thanh Hoa	12D5	Trung học phổ thông Quang Minh
372	Phùng Mạnh Dũng	11A1	Trung học phổ thông Quảng Oai
373	Đặng Vũ Kỳ Anh	11A5	Trung học phổ thông Quang Trung - Đống Đa
374	Trần Nam Hải	12A4	Trung học phổ thông Quang Trung - Hà Đông
375	Hoàng Xuân Lộc	11A2	Trung học phổ thông Quốc Oai
376	Lê Đức Long	12A1	Trung học phổ thông Sóc Sơn
377	Dương Khánh Mai	12A1	Trung học phổ thông Tân Dân
378	Nguyễn Tiến Huy	12D1	Trung học phổ thông Tân Lập
379	Tạ Nguyễn Huy An	10A1	Trung học phổ thông Tây Hà Nội
380	Hoàng Lâm Trí Dũng	12A3	Trung học phổ thông Tây Hồ
381	Nguyễn Phương Thảo Vi	12A2	Trung học phổ thông Thạch Bàn

TT	Họ và tên	Lớp	Trường
382	Cần Đức Anh	11A01	Trung học phổ thông Thạch Thất
383	Nguyễn Gia Tùng	12A3	Trung học phổ thông Thăng Long
384	Lê Thanh Ngà	12A8	Trung học phổ thông Thanh Oai A
385	Nguyễn Hữu Tâm	12A1	Trung học phổ thông Thanh Oai B
386	Lê Anh Tuấn	11A2	Trung học phổ thông Thanh Xuân
387	Phạm Băng Băng	11A5	Trung học phổ thông Thọ Xuân
388	Trần Đức Anh	12A11	Trung học phổ thông Thượng Cát
389	Trần Thu Huyền	12A1	Trung học phổ thông Thường Tín
390	Nguyễn Hương Giang	12D7	Trung học phổ thông Tiên Phong
391	Nguyễn Thị Kiều Trinh	12a5	Trung học phổ thông Tiến Thịnh
392	Nguyễn Thị Hương	10A1	Trung học phổ thông Tô Hiệu - Gia Lâm
393	Lê Minh Nghĩa	12a3	Trung học phổ thông Tô Hiệu - Thường Tín
394	Lê Văn Mạnh	12A1	Trung học phổ thông Trần Đăng Ninh
395	Nguyễn Minh Dũng	12A7	Trung học phổ thông Trần Hưng Đạo - Hà Đông
396	Trần Nguyễn Thảo Vy	12A15	Trung học phổ thông Trần Hưng Đạo - Hà Đông
397	Trương Xuân Lâm	12A2	Trung học phổ thông Trần Hưng Đạo - Thanh Xuân
398	Nguyễn Hoàng Khánh Chi	12A1	Trung học phổ thông Trần Nhân Tông
399	Lê Quỳnh Phương	12A4	Trung học phổ thông Trần Phú - Hoàn Kiếm
400	Đỗ Thành Danh	12A1	Trung học phổ thông Trần Quốc Tuấn
401	Nguyễn Minh Anh	11A5	Trung học phổ thông Trần Thánh Tông
402	Phạm Hồ Minh	11N1	Trung học phổ thông Trí Đức
403	Trần Nhật Anh	10A	Trung học phổ thông True North
404	Nguyễn Trần Huy Hoàng	12A1	Trung học phổ thông Trung Giã
405	Nguyễn Khắc Hoàng	12A1	Trung học phổ thông Trung Văn
406	Nguyễn Bảo Ngân	12XH2-1	Trung học phổ thông Trương Định
407	Nguyễn Thị Ánh Mai	12A6	Trung học phổ thông Tự Lập
408	Trịnh Minh Châu	12A5	Trung học phổ thông Tùng Thiện
409	Nguyễn Thanh Thảo	12A7	Trung học phổ thông Ứng Hòa A
410	Trần Khánh Thành	12A1	Trung học phổ thông Ứng Hòa B
411	Doãn Thị Việt Hương	12A7	Trung học phổ thông Vân Cốc
412	Nguyễn Gia Khánh	12A8	Trung học phổ thông Văn Lang
413	Nguyễn Thu Giang	12C	Trung học phổ thông Văn Nội
414	Phùng Văn Mạnh	12EA	Trung học phổ thông Văn Tảo
415	Nguyễn Duy Thành	12A5	Trung học phổ thông Vạn Xuân - Hoài Đức
416	Đặng Thu Hiền	11A1	Trung học phổ thông Vạn Xuân - Long Biên

TT	Họ và tên	Lớp	Trường
417	Đỗ Hà Phương	12D2	Trung học phổ thông Việt Đức
418	Nguyễn Đức Thái	10D0	Trung học phổ thông Việt Đức
419	Nguyễn Minh Thư	12D1	Trung học phổ thông Việt Đức
420	Phạm Nguyên Đức	10D7	Trung học phổ thông Việt Đức
421	Phạm Quang Minh	12D0	Trung học phổ thông Việt Đức
422	Tô Ngọc Mai	12D11	Trung học phổ thông Việt Đức
423	Nguyễn Trần Phương Linh	12A3	Trung học phổ thông Việt Hoàng
424	Nguyễn Ngọc Thúy	12A1	Trung học phổ thông Việt Nam - Ba Lan
425	Trần Khánh Huyền	12V3	Trung học phổ thông Việt Úc
426	Đặng Thị Xuân Mai	10D0	Trung học phổ thông Xa La
427	Trịnh Linh Chi	12D1	Trung học phổ thông Xuân Đình
428	Lã Quốc Sử	12A1	Trung học phổ thông Xuân Giang
429	Nguyễn Thanh Hằng	12A10	Trung học phổ thông Xuân Khanh
430	Phùng Nhất Tường	12A3	Trung học phổ thông Xuân Mai
431	Trương Gia Huy	12I1	Trung học phổ thông Xuân Phương
432	Phạm Lê Hải Nam	11A7	Trung học phổ thông Yên Hòa
433	Vũ Trung Hiếu	12A1	Trung học phổ thông Yên Lãng
434	Nguyễn Hương Quỳnh	12A1	Trung học phổ thông Yên Viên
435	Nguyễn Bảo Minh	4A	Tiểu học Bình Minh

Danh sách gồm có 435 học sinh./.

DANH SÁCH KHEN THƯỞNG HỌC SINH DỰ LỄ TUYÊN DƯƠNG KHEN THƯỞNG
HỌC SINH GIỎI TIÊU BIỂU THỦ ĐÔ NĂM HỌC 2024 - 2025 (Khối các phòng GDĐT quận, huyện, thị xã)
(Kèm theo Quyết định số 922 /QĐ-SGDĐT ngày 08 tháng 5 năm 2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội)

TT	Họ và tên	Lớp	Trường	Quận, huyện, thị xã
1	Nguyễn Minh Hiền	5A3	Tiểu học Ba Đình	Ba Đình
2	Cao Thục Anh	5A4	Tiểu học Kim Đồng	Ba Đình
3	Nguyễn Đăng Duy Anh	5A4	Tiểu học Ngọc Hà	Ba Đình
4	Bùi Nguyên Khôi	5A5	Tiểu học Ngọc Khánh	Ba Đình
5	Nguyễn Hoàng Đình Anh	5A2	Tiểu học Thành Công B	Ba Đình
6	Trần Lan Phương	9A2	Trung học cơ sở Giảng Võ	Ba Đình
7	Nguyễn Đức Hải Lâm	7A1	Trung học cơ sở Giảng Võ 2	Ba Đình
8	Đầu Khương Duy	8A1	Trung học cơ sở Nguyễn Trãi	Ba Đình
9	Nguyễn Tiến Lộc	8A1	Trung học cơ sở Nguyễn Tri Phương	Ba Đình
10	Nguyễn Gia Huy	9A5	Trung học cơ sở Phan Chu Trinh	Ba Đình
11	Phạm Khánh Vy	9A6	Trung học cơ sở Thành Công	Ba Đình
12	Lê Thu Trang	3B	Tiểu học Phú Châu	Ba Vì
13	Phùng Minh Lâm	3A2	Tiểu học Phú Đông	Ba Vì
14	Phạm Quang Thanh	4C	Tiểu học Phú Phương	Ba Vì
15	Nguyễn Trúc Mai	4A6	Tiểu học Tây Đằng B	Ba Vì
16	Lê Minh An	5A8	Tiểu học Vạn Thắng	Ba Vì
17	Lê Anh Tuấn	9A1	Trung học cơ sở Ba Trại	Ba Vì
18	Giang Trà My	9C	Trung học cơ sở Cẩm Lĩnh	Ba Vì
19	Trần Thị Hồng Nhung	9C	Trung học cơ sở Cẩm Lĩnh	Ba Vì
20	Lê Linh	9A	Trung học cơ sở Khánh Thượng	Ba Vì
21	Phùng Danh Tuấn Anh	9C	Trung học cơ sở Tân Đà	Ba Vì
22	Kiều Thanh Nhân	9A1	Trung học cơ sở Tân Lĩnh	Ba Vì
23	Đào Thị Hoài Ngọc	12E	Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên huyện Ba Vì	Ba Vì
24	Vũ Hà Phan	5G0	Tiểu học I-sắc Niu-ton	Bắc Từ Liêm
25	Nguyễn Đức Thành	5A1	Tiểu học Cổ Nhuế 2A	Bắc Từ Liêm
26	Nguyễn Anh Thư	3A3	Tiểu học Cổ Nhuế 2B	Bắc Từ Liêm
27	Bùi Ngọc Diệp	4A4	Tiểu học Hồ Tùng Mậu	Bắc Từ Liêm
28	Vũ Đức Huy	3A3	Tiểu học I-sắc Niu-ton	Bắc Từ Liêm
29	Mai Duy Hùng	3C0	Tiểu học Newton Goldmark	Bắc Từ Liêm

TT	Họ và tên	Lớp	Trường	Quận, huyện, thị xã
30	Nguyễn Quang Khánh Hưng	6 Berlin	Trung học cơ sở - Trung học phổ thông Dewey	Bắc Từ Liêm
31	Nguyễn Minh Khôi	6G0	Trung học cơ sở - Trung học phổ thông Newton	Bắc Từ Liêm
32	Trương Mạnh Quân	6G01	Trung học cơ sở - Trung học phổ thông Newton	Bắc Từ Liêm
33	Nguyễn Duy Anh	6G01	Trung học cơ sở - Trung học phổ thông Newton	Bắc Từ Liêm
34	Trần Ngọc Thùy Trang	6G01	Trung học cơ sở - Trung học phổ thông Newton	Bắc Từ Liêm
35	Đỗ Quốc Khánh	6G01	Trung học cơ sở - Trung học phổ thông Newton	Bắc Từ Liêm
36	Phạm Hoàng Giang	7G0	Trung học cơ sở - Trung học phổ thông Newton	Bắc Từ Liêm
37	Đào Trọng Cường	7I0	Trung học cơ sở - Trung học phổ thông Newton	Bắc Từ Liêm
38	Lê Kỳ Nam	7I0	Trung học cơ sở - Trung học phổ thông Newton	Bắc Từ Liêm
39	Trần Hoàng Lâm	8G0	Trung học cơ sở - Trung học phổ thông Newton	Bắc Từ Liêm
40	Lê Thảo Dương	9C0	Trung học cơ sở - Trung học phổ thông Newton	Bắc Từ Liêm
41	Vũ Gia Minh	9G0	Trung học cơ sở - Trung học phổ thông Newton	Bắc Từ Liêm
42	Nguyễn Khánh Huyền	9A5	Trung học cơ sở Cổ Nhuế 2	Bắc Từ Liêm
43	Nguyễn Quang Minh	9A11	Trung học cơ sở Đông Ngạc	Bắc Từ Liêm
44	Hoàng Bảo Châu	9A5	Trung học cơ sở Đức Thắng	Bắc Từ Liêm
45	Phạm Gia Minh	9A5	Trung học cơ sở Đức Thắng	Bắc Từ Liêm
46	Chu Thị Hà Vy	9A5	Trung học cơ sở Tây Tựu	Bắc Từ Liêm
47	Chung Minh Tiến	5E3	Tiểu học Archimedes Academy	Cầu Giấy
48	Đoàn Quốc Anh	5H	Tiểu học Dịch Vọng A	Cầu Giấy
49	Lê Đình Trung Kiên	4Q1	Tiểu học Lý Thái Tổ	Cầu Giấy
50	Nguyễn Quang Anh	5A6	Tiểu học Nam Trung Yên	Cầu Giấy
51	Phạm Đình Dũng	5A3	Tiểu học Quốc tế Alaska	Cầu Giấy
52	Nguyễn Đình Huy	5A3	Tiểu học thực hành Nguyễn Tất Thành	Cầu Giấy
53	Vũ Tiến Thịnh	9V2	Trung học cơ sở - Trung học phổ thông Lương Thế Vinh	Cầu Giấy
54	Bùi Nhật Minh	9A6	Trung học cơ sở - Trung học phổ thông Nguyễn Tất Thành	Cầu Giấy
55	Nguyễn Đức Khải	9C1	Trung học cơ sở Archimedes Academy	Cầu Giấy
56	Đường Lâm Tùng	6A5	Trung học cơ sở Cầu Giấy	Cầu Giấy
57	Tô Bảo An	8A5	Trung học cơ sở Cầu Giấy	Cầu Giấy
58	Bùi Tuấn Minh	8A5	Trung học cơ sở Cầu Giấy	Cầu Giấy
59	Phạm Minh Hiếu	8A8	Trung học cơ sở Cầu Giấy	Cầu Giấy
60	Triệu Lê Quân	9A11	Trung học cơ sở Cầu Giấy	Cầu Giấy
61	Lương Nguyên Vũ	9A11	Trung học cơ sở Cầu Giấy	Cầu Giấy
62	Đỗ Trà My	7A18	Trung học cơ sở Nghĩa Tân	Cầu Giấy

TT	Họ và tên	Lớp	Trường	Quận, huyện, thị xã
63	Nguyễn Trần Minh Hà	7A9	Trung học cơ sở Trần Duy Hưng	Cầu Giấy
64	Trần Chí Bách	8A5	Trung học cơ sở Trần Duy Hưng	Cầu Giấy
65	Phan Anh Khôi	9A5	Trung học cơ sở Trương Công Giai	Cầu Giấy
66	Phan Diễm Hà	10A1	Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên quận Cầu Giấy	Cầu Giấy
67	Bùi Hữu Nghĩa	5A1	Tiểu học Ngọc Hòa	Chương Mỹ
68	Lê Nguyễn Minh Anh	5A	Tiểu học thị trấn Chúc Sơn A	Chương Mỹ
69	Nguyễn Huyền Trang	5D	Tiểu học thị trấn Chúc Sơn B	Chương Mỹ
70	Hoàng Ngọc Diệp	5E	Tiểu học thị trấn Xuân Mai A	Chương Mỹ
71	Nguyễn Phương Thảo	5A3	Tiểu học Thượng Vực	Chương Mỹ
72	Nguyễn Hoàng Bách	9A4	Trung học cơ sở Ngô Sỹ Liên	Chương Mỹ
73	Nguyễn Thị Phi Nhung	9A2	Trung học cơ sở Ngọc Hòa	Chương Mỹ
74	Đặng Hà Ly	9A	Trung học cơ sở Thụy Hương	Chương Mỹ
75	Nguyễn Thị Ngọc Ánh	9A4	Trung học cơ sở Tốt Động	Chương Mỹ
76	Vũ Trung Nghĩa	9A1	Trung học cơ sở Xuân Mai A	Chương Mỹ
77	Nghiêm Thị Nam Anh	12A10	Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên huyện Chương Mỹ	Chương Mỹ
78	Bùi Gia Phúc	4G	Tiểu học Đan Phượng	Đan Phượng
79	Nguyễn Tiến Công	5E	Tiểu học Đồng Tháp	Đan Phượng
80	Đỗ Ngân Khánh	5A	Tiểu học Hồng Hà	Đan Phượng
81	Cao Duy Khang	4A	Tiểu học Tân Lập B	Đan Phượng
82	Nguyễn Trần Hà	5A1	Tiểu học Thị trấn Phùng	Đan Phượng
83	Nguyễn Mai Phương	9A	Trung học cơ sở Đan Phượng	Đan Phượng
84	Trần Hà My	9A	Trung học cơ sở Đồng Tháp	Đan Phượng
85	Hoàng Như Quỳnh	9A	Trung học cơ sở Liên Hồng	Đan Phượng
86	Nguyễn Tuấn Quyết	9A	Trung học cơ sở Tân Hội	Đan Phượng
87	Hoàng Minh Ánh	9A	Trung học cơ sở Thọ Xuân	Đan Phượng
88	Cù Đình Phong	12A1	Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên huyện Đan Phượng	Đan Phượng
89	Trần Duy Khoa	5A6	Tiểu học Cổ Loa	Đông Anh
90	Bùi Khánh Ngọc	5A2	Tiểu học Đào Duy Tùng	Đông Anh
91	Phạm Nguyễn Thảo Vy	5A	Tiểu học Kim Chung	Đông Anh
92	Ngô Hoàng Duy	5E	Tiểu học Nam Hồng	Đông Anh
93	Lê Linh Giang	5A	Tiểu học Thăng Long	Đông Anh
94	Đoàn Nhật Phước	9C1	Tiểu học, THCS và THPT Archimedes Đông Anh	Đông Anh
95	Chữ Thảo Linh	9A1	Trung học cơ sở Ngô Quyền	Đông Anh

TT	Họ và tên	Lớp	Trường	Quận, huyện, thị xã
96	Trần Tuệ San	9A1	Trung học cơ sở Nguyễn Huy Tưởng	Đông Anh
97	Nguyễn Thị Phương Anh	9A2	Trung học cơ sở Thụy Lâm	Đông Anh
98	Đặng Gia Huy	9A2	Trung học cơ sở Uy Nỗ	Đông Anh
99	Ngô Trang Nhung	12A1	Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên huyện Đông Anh	Đông Anh
100	Tạ Quý Vương	5C	Tiểu học Cát Linh	Đống Đa
101	Lê Đức Minh	5C	Tiểu học Kim Liên	Đống Đa
102	Phạm Xuân Khánh	5E	Tiểu học Thái Thịnh	Đống Đa
103	Chu Huy Tùng An	5A1	Tiểu học Thịnh Quang	Đống Đa
104	Vũ Thái An	4A1	Tiểu học Thịnh Quang	Đống Đa
105	Nguyễn Đắc Đăng Nguyên	5A1	Tiểu học Thịnh Quang	Đống Đa
106	Lương Hiệu Minh	5A	Tiểu học Trung Tự	Đống Đa
107	Lại Nguyên Phong	7T1	Trung học cơ sở Bế Văn Đàn	Đống Đa
108	Nguyễn Lê Bảo Duy	9NK1	Trung học cơ sở Bế Văn Đàn	Đống Đa
109	Nguyễn Phúc Nguyên	7A10	Trung học cơ sở Đống Đa	Đống Đa
110	Trần Đức Hiếu Lâm	9A0	Trung học cơ sở Đống Đa	Đống Đa
111	Nguyễn Phương Dũng	9A01	Trung học cơ sở Đống Đa	Đống Đa
112	Phạm Quốc Khánh	9A02	Trung học cơ sở Đống Đa	Đống Đa
113	Phạm Hương Giang	9A02	Trung học cơ sở Đống Đa	Đống Đa
114	Trần Khôi Nguyên	9A8	Trung học cơ sở Đống Đa	Đống Đa
115	Lê Đăng Dương	8A3	Trung học cơ sở Láng Thượng	Đống Đa
116	Đoàn Ngọc Lâm	7A1.1	Trung học cơ sở Nguyễn Trường Tộ	Đống Đa
117	Đặng Hà Phương	8A5	Trung học cơ sở Nguyễn Trường Tộ	Đống Đa
118	Hoàng Nguyên Phước	9A01	Trung học cơ sở Nguyễn Trường Tộ	Đống Đa
119	Lê Quý Đức	9A10	Trung học cơ sở Nguyễn Trường Tộ	Đống Đa
120	Phạm Mỹ Tâm	9A9	Trung học cơ sở Nguyễn Trường Tộ	Đống Đa
121	Trương Quang Hà	9A6	Trung học cơ sở Phương Mai	Đống Đa
122	Vũ Phương Chi	8A4	Trung học cơ sở Thái Thịnh	Đống Đa
123	Lê Ngọc Minh Châu	9A	Trung học cơ sở Thái Thịnh	Đống Đa
124	Nguyễn Ngọc Minh Anh	9A2	Trung học cơ sở Thái Thịnh	Đống Đa
125	Vũ Phương Chi	9A4	Trung học cơ sở Thái Thịnh	Đống Đa
126	Lê Thùy Dương	9A1	Trung học cơ sở Thịnh Quang	Đống Đa
127	Nguyễn Cao Hoàng Minh	12B	Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên quận Đống Đa	Đống Đa
128	Phạm Ngọc Diệp	5A2	Tiểu học Đông Du	Gia Lâm

TT	Họ và tên	Lớp	Trường	Quận, huyện, thị xã
129	Trương Minh Trí	5A7	Tiểu học Dương Xá	Gia Lâm
130	Nguyễn Linh Sơn	5C	Tiểu học Lê Chi	Gia Lâm
131	Nguyễn Vũ Phương Thảo	5A1	Tiểu học Ninh Hiệp	Gia Lâm
132	Vũ Thanh Thảo	3A5	Tiểu học Tiền Phong	Gia Lâm
133	Trịnh Vũ Thảo My	9A2	Trung học cơ sở Cao Bá Quát	Gia Lâm
134	Đào Phương Linh	9A	Trung học cơ sở Dương Quang	Gia Lâm
135	Nguyễn Thị Ngọc Hân	9A1	Trung học cơ sở Dương Xá	Gia Lâm
136	Nguyễn Bảo Châu	9A	Trung học cơ sở Kim Lan	Gia Lâm
137	Nguyễn Gia Linh	9A1	Trung học cơ sở Phù Đổng	Gia Lâm
138	Đặng Đức Minh	12A1	Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên huyện Gia Lâm	Gia Lâm
139	Hà Lê Bảo Khang	5A6	Tiểu học An Hưng	Hà Đông
140	Nguyễn Thị Thảo Hân	5A1	Tiểu học Đồng Mai II	Hà Đông
141	Nguyễn Quang Huy	5A6	Tiểu học Mậu Lương	Hà Đông
142	Phạm Nguyễn Diệp Chi	5M	Tiểu học và Trung học cơ sở Hà Nội Thăng Long	Hà Đông
143	Sầm Minh Anh	4A6	Tiểu học Vạn Bảo	Hà Đông
144	Trần Hoàng Ngọc Linh	9A1	Trung học cơ sở Kiến Hưng	Hà Đông
145	Đinh Huy Đạt	8A8	Trung học cơ sở Lê Lợi	Hà Đông
146	Phạm Gia Tuệ	9A10	Trung học cơ sở Lê Quý Đôn	Hà Đông
147	Đỗ Mai Chi	9A7	Trung học cơ sở Mậu Lương	Hà Đông
148	Đỗ Minh Ngọc	8A9	Trung học cơ sở Nguyễn Trãi	Hà Đông
149	Trần Quốc Hưng	12A	Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên quận Hà Đông	Hà Đông
150	Nguyễn Linh Chi	4A3	Tiểu học Bà Triệu	Hai Bà Trưng
151	Phạm Kiều Trang	5A2	Tiểu học Lê Ngọc Hân	Hai Bà Trưng
152	Nguyễn Minh Hoàng	5A	Tiểu học Ngô Quyền	Hai Bà Trưng
153	Đỗ Thái Hưng	2A1	Tiểu học Trưng Trắc	Hai Bà Trưng
154	Lê Thiện Nhân	4A7	Tiểu học Vĩnh Tuy	Hai Bà Trưng
155	Nguyễn Thùy Chi	9A2	Trung học cơ sở Hà Huy Tập	Hai Bà Trưng
156	Nguyễn Việt Khôi	9A5	Trung học cơ sở Lê Ngọc Hân	Hai Bà Trưng
157	Trần Đặng Chi An	9A8	Trung học cơ sở Lê Ngọc Hân	Hai Bà Trưng
158	Lã Thái Hưng	9A1	Trung học cơ sở Ngô Gia Tự	Hai Bà Trưng
159	Đặng Huy Chiến	9A2	Trung học cơ sở Ngô Gia Tự	Hai Bà Trưng
160	Lê Văn Tiên Dũng	9A3	Trung học cơ sở Ngô Gia Tự	Hai Bà Trưng
161	Nguyễn Hương Giang	9A3	Trung học cơ sở Nguyễn Phong Sắc	Hai Bà Trưng

TT	Họ và tên	Lớp	Trường	Quận, huyện, thị xã
162	Nguyễn Thị Anh Thu	9D	Trung học cơ sở Quỳnh Mai	Hai Bà Trưng
163	Mai Minh Quân	9D	Trung học cơ sở Quỳnh Mai	Hai Bà Trưng
164	Vũ Thảo Linh	9A	Trung học cơ sở Tô Hoàng	Hai Bà Trưng
165	Phạm Thu Anh	9A6	Trung học cơ sở Trung Nhị	Hai Bà Trưng
166	Nguyễn Tuệ Minh	9A7	Trung học cơ sở Trung Nhị	Hai Bà Trưng
167	Phạm Minh Tùng	8A4	Trung học cơ sở Vân Hồ	Hai Bà Trưng
168	Lò Minh Quang	8A4	Trung học cơ sở Vân Hồ	Hai Bà Trưng
169	Nguyễn Đỗ Ngọc Anh	9A4	Trung học cơ sở Vân Hồ	Hai Bà Trưng
170	Vũ Minh Hằng	9A5	Trung học cơ sở Vân Hồ	Hai Bà Trưng
171	Vũ Ngọc Tùng	9A5	Trung học cơ sở Vân Hồ	Hai Bà Trưng
172	Trần Đức Minh	10A	Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên quận Hai Bà Trưng	Hai Bà Trưng
173	Lê Trần Đức Minh	5C	Tiểu học Cát Quế A	Hoài Đức
174	Nguyễn Thục Minh	4D	Tiểu học Dương Liễu A	Hoài Đức
175	Nguyễn Đình Quyền	5A3	Tiểu học Lại Yên	Hoài Đức
176	Nguyễn Thị Kim Ngân	5A2	Tiểu học Vân Canh	Hoài Đức
177	Đặng Quỳnh Thu	5A1	Tiểu học Vạn Xuân	Hoài Đức
178	Ngô Mai Trang	9A1	Trung học cơ sở Đông La	Hoài Đức
179	Vương Lâm Phong	9A2	Trung học cơ sở Nguyễn Văn Huyền	Hoài Đức
180	Nguyễn Hữu Ngọc Huyền	9A1	Trung học cơ sở Sơn Đồng	Hoài Đức
181	Nguyễn Lê Văn Quỳnh	9A5	Trung học cơ sở Vân Canh	Hoài Đức
182	Nguyễn Minh Anh	9A	Trung học cơ sở Yên Sở	Hoài Đức
183	Nguyễn Trọng Mạnh	12A2	Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên huyện Hoài Đức	Hoài Đức
184	Hoàng Thanh Tú	5E	Tiểu học Nguyễn Du	Hoàn Kiếm
185	Trịnh Vũ Trí Nhân	5A	Tiểu học Thăng Long	Hoàn Kiếm
186	Lê Tấn Tài	4B	Tiểu học Trần Quốc Toản	Hoàn Kiếm
187	Hoàng Bảo Anh Khôi	5G	Tiểu học Tràng An	Hoàn Kiếm
188	Ngô Gia Hưng	5E	Tiểu học Trưng Vương	Hoàn Kiếm
189	Phan Trung Hưng	9A5	Trung học cơ sở Ngô Sĩ Liên	Hoàn Kiếm
190	Nguyễn Xuân Phúc	7B	Trung học cơ sở Hoàn Kiếm	Hoàn Kiếm
191	Tạ Đức Tuệ	9A	Trung học cơ sở Hoàn Kiếm	Hoàn Kiếm
192	Vũ Nhật Nam	7A9	Trung học cơ sở Ngô Sĩ Liên	Hoàn Kiếm
193	Phùng Khắc Tùng	9A10	Trung học cơ sở Ngô Sĩ Liên	Hoàn Kiếm
194	Nguyễn Ngọc Ngân An	9A12	Trung học cơ sở Ngô Sĩ Liên	Hoàn Kiếm

TT	Họ và tên	Lớp	Trường	Quận, huyện, thị xã
195	Kiều Đức Thắng	9A4	Trung học cơ sở Ngô Sĩ Liên	Hoàn Kiếm
196	Lê Bình	9A4	Trung học cơ sở Ngô Sĩ Liên	Hoàn Kiếm
197	Lê Minh Đức	9A5	Trung học cơ sở Ngô Sĩ Liên	Hoàn Kiếm
198	Đỗ Tiến Bảo	9A9	Trung học cơ sở Ngô Sĩ Liên	Hoàn Kiếm
199	Lương Hữu Khánh	9A9	Trung học cơ sở Ngô Sĩ Liên	Hoàn Kiếm
200	Lê Tùng Bách	8E	Trung học cơ sở Nguyễn Du	Hoàn Kiếm
201	Đinh Nguyễn Hải Phong	6A	Trung học cơ sở Trưng Vương	Hoàn Kiếm
202	Chu Đăng Nam Phong	7A	Trung học cơ sở Trưng Vương	Hoàn Kiếm
203	Nguyễn Mỹ Diệp	8A	Trung học cơ sở Trưng Vương	Hoàn Kiếm
204	Lê Thảo Phương	8A2	Trung học cơ sở Trưng Vương	Hoàn Kiếm
205	Tô An Kỳ	8H	Trung học cơ sở Trưng Vương	Hoàn Kiếm
206	Phạm Ngọc Uyên Hà	8H1	Trung học cơ sở Trưng Vương	Hoàn Kiếm
207	Nguyễn Quốc Gia Huy	8M	Trung học cơ sở Trưng Vương	Hoàn Kiếm
208	Hồ Hoàng Phương Linh	9A	Trung học cơ sở Trưng Vương	Hoàn Kiếm
209	Phạm Hà Anh	9A1	Trung học cơ sở Trưng Vương	Hoàn Kiếm
210	Doãn Trần Bảo Minh	9H	Trung học cơ sở Trưng Vương	Hoàn Kiếm
211	Ngô Minh Trí	9H1	Trung học cơ sở Trưng Vương	Hoàn Kiếm
212	Trần Thanh Lâm	9H1	Trung học cơ sở Trưng Vương	Hoàn Kiếm
213	Phạm Mạnh Khôi	9K2	Trung học cơ sở Trưng Vương	Hoàn Kiếm
214	Phạm Mạnh Khang	9M	Trung học cơ sở Trưng Vương	Hoàn Kiếm
215	Ngô Thu Trang	12A1	Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên Nguyễn Văn Tố	Hoàn Kiếm
216	Lê Hà Minh Anh	5A6	Tiểu học Hoàng Liệt	Hoàng Mai
217	Dương Hồ Minh Trí	5A4	Tiểu học Hoàng Mai	Hoàng Mai
218	Tô Ngọc Hiếu	5A5	Tiểu học Mai Động	Hoàng Mai
219	Nguyễn Trọng Gia Bảo	3A3	Tiểu học Yên Sở	Hoàng Mai
220	Phạm Lê Minh Đăng	3A0	Tiểu học, THCS và THPT Ngôi Sao Hoàng Mai	Hoàng Mai
221	Nguyễn Uy Vũ	9A1	Trung học cơ sở Hoàng Liệt	Hoàng Mai
222	Bùi Hà Phương	8A3	Trung học cơ sở Hoàng Mai	Hoàng Mai
223	Phạm Đăng Nguyên	9A1	Trung học cơ sở Linh Đàm	Hoàng Mai
224	Nguyễn Việt Dũng	9A11	Trung học cơ sở Lĩnh Nam	Hoàng Mai
225	Phạm Hoàng Bách	8A5	Trung học cơ sở Yên Sở	Hoàng Mai
226	Lương Ngọc Tú	12A1	Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên quận Hoàng Mai	Hoàng Mai
227	Nguyễn Đỗ Phúc Lâm	5A5	Tiểu học Đô thị Sài Đồng	Long Biên

TT	Họ và tên	Lớp	Trường	Quận, huyện, thị xã
228	Nguyễn Thị Lan Hương	3A1	Tiểu học Đoàn Khuê	Long Biên
229	Nguyễn Đoàn Mỹ Anh	5A1	Tiểu học Gia Thụy	Long Biên
230	Mai Nguyễn Bảo An	4A3	Tiểu học Ngọc Lâm	Long Biên
231	Nguyễn Quỳnh An	5A1	Tiểu học Ngọc Thụy	Long Biên
232	Nguyễn Đình Hải Ngọc	9A6	Trung học cơ sở Chu Văn An	Long Biên
233	Nguyễn Vân Anh	9A1	Trung học cơ sở Gia Thụy	Long Biên
234	Trần Khôi Nguyên	9A1	Trung học cơ sở Long Biên	Long Biên
235	Nguyễn Minh Châu	9A1	Trung học cơ sở Ngọc Lâm	Long Biên
236	Trần Vũ Huy Minh	9A1	Trung học cơ sở Ngọc Thụy	Long Biên
237	Võ Lý Chi Mai	11A1	Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên quận Long Biên	Long Biên
238	Nguyễn Quỳnh Anh	5C	Tiểu học Quang Minh A	Mê Linh
239	Lê Bảo An	3A1	Tiểu học Thanh Lâm A	Mê Linh
240	Ngô Nhật Long	5A6	Tiểu học Tiên Phong A	Mê Linh
241	Nguyễn Thu Quỳnh	5A2	Tiểu học Tiến Thịnh	Mê Linh
242	Võ Bảo Như Lâm	5A1	Tiểu học Tráng Việt A	Mê Linh
243	Phạm Thị Kiều Giang	9A	Trung học cơ sở Mê Linh	Mê Linh
244	Nguyễn Văn Thiện	9A	Trung học cơ sở Tiến Thắng	Mê Linh
245	Nguyễn Xuân Chính	8A2	Trung học cơ sở Trung Vương	Mê Linh
246	Vũ Đoàn Hà Trang	9A2	Trung học cơ sở Trung Vương	Mê Linh
247	Phan Nguyễn Thu Thủy	9A2	Trung học cơ sở Trung Vương	Mê Linh
248	Vũ Đình Lâm	12A13	Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên huyện Mê Linh	Mê Linh
249	Đinh Tâm An	4B	Tiểu học Đồng Tâm	Mỹ Đức
250	Nguyễn Khánh Ngọc	3A	Tiểu học Hợp Thanh A	Mỹ Đức
251	Đàm Thị Thuỷ Dung	5A	Tiểu học Phúc Lâm	Mỹ Đức
252	Vương Gia Bảo	9A1	Tiểu học và Trung học cơ sở Mỹ Đức	Mỹ Đức
253	Phạm Mai Anh	9A1	Tiểu học và Trung học cơ sở Mỹ Đức	Mỹ Đức
254	Bùi Thị Ngọc Diễm	4A1	Tiểu học xã Đại Hưng	Mỹ Đức
255	Nguyễn Mỹ Quyên	3A	Tiểu học Xuy Xá	Mỹ Đức
256	Trần Minh Tuấn	9A	Trung học cơ sở An Mỹ	Mỹ Đức
257	Lê Thị Khánh Ngọc	9A2	Trung học cơ sở xã Bội Xuyên	Mỹ Đức
258	Nguyễn Bảo Chi	9A	Trung học cơ sở xã Đồng Tâm	Mỹ Đức
259	Nguyễn Diệu Linh	12A3	Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên huyện Mỹ Đức	Mỹ Đức
260	Nguyễn Thành Lâm	5Q1	Tiểu học Đoàn Thị Điểm - Hà Nội	Nam Từ Liêm

TT	Họ và tên	Lớp	Trường	Quận, huyện, thị xã
261	Trịnh Quang Gia Huy	5A10	Tiểu học Lê Quý Đôn	Nam Từ Liêm
262	Đinh Trí Minh	4A6	Tiểu học Nam Từ Liêm	Nam Từ Liêm
263	Chu Khánh Linh	5A8	Tiểu học Tây Mỗ	Nam Từ Liêm
264	Vũ Tùng Phương	5A	Tiểu học Trung Văn	Nam Từ Liêm
265	Nguyễn Trần Phúc Hải	9C1	Trung học cơ sở Đoàn Thị Điểm	Nam Từ Liêm
266	Bùi Nguyễn Đức Trí	7B1	Trung học cơ sở Genesis Hà Nội	Nam Từ Liêm
267	Đỗ Tuấn Kiệt	8A1	Trung học cơ sở Lý Nam Đế	Nam Từ Liêm
268	Vũ Tuấn Anh	9A6	Trung học cơ sở Nam Từ Liêm	Nam Từ Liêm
269	Mai Văn Tâm	9A10	Trung học cơ sở Tây Mỗ	Nam Từ Liêm
270	Lê Thị Thúy	12A1	Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên quận Nam Từ Liêm	Nam Từ Liêm
271	Phan Tú Phong	4B	Tiểu học Hồng Thái	Phú Xuyên
272	Nguyễn Hà Nhật Linh	5B	Tiểu học Khai Thái	Phú Xuyên
273	Vũ Nguyên Bảo	5A	Tiểu học Nam Phong	Phú Xuyên
274	Lã Hoàng Hải Quang	5B	Tiểu học thị trấn Phú Xuyên	Phú Xuyên
275	Lê Thùy Trang	5B	Tiểu học Tri Trung	Phú Xuyên
276	Nguyễn Thị Diệu Linh	9D	Trung học cơ sở Hồng Minh	Phú Xuyên
277	Đông Khánh Ngọc	9C	Trung học cơ sở Hồng Thái	Phú Xuyên
278	Nguyễn Phương Thảo	9C	Trung học cơ sở Nam Tiến	Phú Xuyên
279	Đỗ Mai Phương Linh	9A1	Trung học cơ sở Phú Yên	Phú Xuyên
280	Nguyễn Quang Hiếu	9A3	Trung học cơ sở Trần Phú	Phú Xuyên
281	Tạ Huy Hoàng	10A1	Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên huyện Phú Xuyên	Phú Xuyên
282	Trần Nho Minh Quân	2A4	Tiểu học Hát Môn	Phúc Thọ
283	Lê Hà Anh	2A1	Tiểu học Long Xuyên	Phúc Thọ
284	Nguyễn Thị Ngọc Diệp	5A2	Tiểu học Phúc Hoà	Phúc Thọ
285	Đoàn Linh Linh	5C	Tiểu học Sen Phương	Phúc Thọ
286	Nguyễn Tâm An	5B	Tiểu học Tích Giang	Phúc Thọ
287	Đỗ Quang Duy	9A4	Trung học cơ sở Phụng Thượng	Phúc Thọ
288	Trần Thùy Anh	9A5	Trung học cơ sở Tam Hiệp	Phúc Thọ
289	Nguyễn Đức Minh	9A	Trung học cơ sở Vân Nam	Phúc Thọ
290	Bùi Như Quỳnh	9A	Trung học cơ sở Vân Phúc	Phúc Thọ
291	Đoàn Thị Tố Uyên	9A	Trung học cơ sở Võng Xuyên B	Phúc Thọ
292	Hà Việt Anh	12A1	Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên huyện Phúc Thọ	Phúc Thọ
293	Phùng Tuấn Linh	5B	Tiểu học Ngọc Liệp	Quốc Oai

TT	Họ và tên	Lớp	Trường	Quận, huyện, thị xã
294	Trần Minh Tú	5A	Tiểu học Ngọc Mỹ	Quốc Oai
295	Lưu Quang Tuấn Tú	5A1	Tiểu học Sài Sơn A	Quốc Oai
296	Đỗ Văn Phi	5C	Tiểu học Thạch Thán	Quốc Oai
297	Nguyễn Đỗ Trường Giang	5C	Tiểu học Thị trấn Quốc Oai A	Quốc Oai
298	Nguyễn Ngọc Ánh	9A	Trung học cơ sở Kiều Phú	Quốc Oai
299	Nguyễn Minh Hồng	9B	Trung học cơ sở Kiều Phú	Quốc Oai
300	Hà Nguyễn Mai Trang	9C	Trung học cơ sở Kiều Phú	Quốc Oai
301	Ngô Lê Thanh Trúc	9A	Trung học cơ sở Phú Cát	Quốc Oai
302	Hồ Nhật Hào	9A1	Trung học cơ sở Sài Sơn	Quốc Oai
303	Nguyễn Bá Thành Đạt	12C	Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên huyện Quốc Oai	Quốc Oai
304	Phạm Bảo Châu	5C	Tiểu học Đông Xuân	Sóc Sơn
305	Trần Diệu Anh	5A4	Tiểu học Hương Đình	Sóc Sơn
306	Vũ Lê Minh Ngọc	5A1	Tiểu học Phù Lỗ A	Sóc Sơn
307	Trần Gia Huy	5A6	Tiểu học Phú Minh	Sóc Sơn
308	Nguyễn Thị Thanh Trà	5A1	Tiểu học Quang Tiến	Sóc Sơn
309	Đỗ Việt Anh	8D	Trung học cơ sở Đức Hoà	Sóc Sơn
310	Nguyễn Mai Phương	9A1	Trung học cơ sở Nguyễn Du	Sóc Sơn
311	Lương Ngọc Linh	9C	Trung học cơ sở Phú Minh	Sóc Sơn
312	Phùng Phương Anh	9A	Trung học cơ sở Tân Minh B	Sóc Sơn
313	Dương Hoàng Minh	9A	Trung học cơ sở Thị trấn	Sóc Sơn
314	Nguyễn Thanh Sơn	12B	Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên huyện Sóc Sơn	Sóc Sơn
315	Nguyễn Minh Tuệ	3A1	Tiểu học Cổ Đông	Sơn Tây
316	Trương Quang Vượng	5A	Tiểu học Lê Lợi	Sơn Tây
317	Nguyễn Minh Châu	5A4	Tiểu học Quang Trung	Sơn Tây
318	Nguyễn Thảo Linh	5C	Tiểu học Sơn Lộc	Sơn Tây
319	Kiểu Thu Trang	2A3	Tiểu học Trung Hưng	Sơn Tây
320	Phạm Vũ Minh Khang	9A2	Trung học cơ sở Cổ Đông	Sơn Tây
321	Nguyễn Nhật Duy	6A1	Trung học cơ sở Kim Sơn	Sơn Tây
322	Hà Anh Trúc	9A2	Trung học cơ sở Phùng Hưng	Sơn Tây
323	Nguyễn Thị Ngọc	9A1	Trung học cơ sở Sơn Đông	Sơn Tây
324	Lưu Ngọc Trang Anh	9A1	Trung học cơ sở Thanh Mỹ	Sơn Tây
325	Phạm Thị Ngọc Anh	12A9	Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên thị xã Sơn Tây	Sơn Tây
326	Nguyễn Quang Đăng	2A1	Tiểu học An Dương	Tây Hồ

TT	Họ và tên	Lớp	Trường	Quận, huyện, thị xã
327	Tăng Uy Vũ	5A3	Tiểu học Chu Văn An	Tây Hồ
328	Nguyễn Linh Chi	5A	Tiểu học Chu Văn An A	Tây Hồ
329	Đặng Thị Minh Khuê	5A8	Tiểu học Đông Thái	Tây Hồ
330	Công Tâm	5A10	Tiểu học Phú Thượng	Tây Hồ
331	Nguyễn Phú Bình	8A5	Trung học cơ sở Chu Văn An	Tây Hồ
332	Bùi Thanh Hằng	9A11	Trung học cơ sở Chu Văn An	Tây Hồ
333	Nguyễn Xuân Đạt	9A3	Trung học cơ sở Chu Văn An	Tây Hồ
334	Hoàng Quý Lâm	9A5	Trung học cơ sở Xuân La	Tây Hồ
335	Nguyễn Hoàng Phương Vy	9A8	Trung học cơ sở Xuân La	Tây Hồ
336	Mạc Thị Thanh Thủy	12B	Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên quận Tây Hồ	Tây Hồ
337	Cần Minh Khôi	5A2	Tiểu học Bình Phú A	Thạch Thất
338	Đỗ Nguyễn Hà An	5B	Tiểu học Hương Ngải	Thạch Thất
339	Nguyễn Phương Thảo	5A1	Tiểu học Minh Hà A	Thạch Thất
340	Nguyễn Minh Phương	5E	Tiểu học Thạch Hoà	Thạch Thất
341	Vũ Thiên Kim	5B	Tiểu học và Trung học cơ sở Maya	Thạch Thất
342	Khuất Ngọc Thanh Trúc	9A6	Trung học cơ sở Bình Yên	Thạch Thất
343	Nguyễn Thị Trang	9D	Trung học cơ sở Cẩn Kiệm	Thạch Thất
344	Phan Lạc Gia Minh	9A1	Trung học cơ sở Hữu bằng	Thạch Thất
345	Nguyễn Bá Chấn Hưng	8A	Trung học cơ sở Thạch Thất	Thạch Thất
346	Nguyễn Tiến Dũng	9C	Trung học cơ sở Thạch Xá	Thạch Thất
347	Nguyễn Thị Nụ	12A8	Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên huyện Thạch Thất	Thạch Thất
348	Phạm Vũ Nguyên Khôi	5G	Tiểu học Cao Dương	Thanh oai
349	Vũ Khánh An	4A1	Tiểu học Dân Hòa	Thanh oai
350	Phạm Minh Nhật	5C	Tiểu học Mỹ Hưng	Thanh oai
351	Tạ Nguyên Bảo	5D	Tiểu học Tam Hưng	Thanh oai
352	Nguyễn Thảo Linh	5B	Tiểu học Thanh Cao	Thanh oai
353	Lê Kỳ Nam	7G0	Tiểu học và Trung học cơ sở Newton 5	Thanh oai
354	Nguyễn Phong Châu	7G0	Tiểu học và Trung học cơ sở Newton 5	Thanh oai
355	Nguyễn Chân Phúc	7G0	Tiểu học và Trung học cơ sở Newton 5	Thanh oai
356	Nguyễn Minh Nguyệt	8A1	Trung học cơ sở Cao Viên	Thanh oai
357	Nguyễn Linh Chi	9G	Trung học cơ sở Hồng Dương	Thanh oai
358	Nguyễn Thị Thùy Chi	9B	Trung học cơ sở Xuân Dương	Thanh oai
359	Nguyễn Thị Thu Trang	12A2	Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên huyện Thanh Oai	Thanh oai

TT	Họ và tên	Lớp	Trường	Quận, huyện, thị xã
360	Đặng Hải Đăng	5C	Tiểu học Đông Mỹ	Thanh Trì
361	Lê Thanh An	5A1	Tiểu học Ngô Sĩ Kiên	Thanh Trì
362	Vũ Diệu Hiền	4B	Tiểu học Phạm Tu	Thanh Trì
363	Phạm Ngọc Diệp	3A6	Tiểu học Thanh Liệt	Thanh Trì
364	Hồ Nguyễn Tuấn Kiệt	5A2	Tiểu học Tứ Hiệp	Thanh Trì
365	Trần Vy Nhật Hà	9A2	Trung học cơ sở Chu Văn An	Thanh Trì
366	Nguyễn Tuấn Vinh	9A5	Trung học cơ sở Chu Văn An	Thanh Trì
367	Trần Nguyễn Anh Thư	9A6	Trung học cơ sở Chu Văn An	Thanh Trì
368	Ngô Thị Kim Anh	9A1	Trung học cơ sở Thanh Liệt	Thanh Trì
369	Nguyễn Thảo Vy	9A2	Trung học cơ sở Thanh Liệt	Thanh Trì
370	Nguyễn An Bình	12C	Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên huyện Thanh Trì	Thanh Trì
371	Phạm Minh Trường	5A0	Tiểu học Đặng Trần Côn	Thanh Xuân
372	Trần Hà Phương	5A9	Tiểu học Kim Giang	Thanh Xuân
373	Lương Ngọc Khánh An	4H	Tiểu học Nguyễn Trãi	Thanh Xuân
374	Trần Minh Thư	5A6	Tiểu học Phan Đình Giót	Thanh Xuân
375	Hà Bảo Ngọc	5A4	Tiểu học Phương Liệt	Thanh Xuân
376	Lê Tâm Như	9A7	Trung học cơ sở Khương Đình	Thanh Xuân
377	Nguyễn Đăng Quang	8A9	Trung học cơ sở Thanh Xuân Trung	Thanh Xuân
378	Nguyễn Tùng Lâm	9A3	Trung học cơ sở Kim Giang	Thanh Xuân
379	Trịnh Hồng Dương	9A3	Trung học cơ sở Nguyễn Trãi	Thanh Xuân
380	Nguyễn Long Quang	7A2	Trung học cơ sở Phan Đình Giót	Thanh Xuân
381	Phan Thế Nam	7A2	Trung học cơ sở Phan Đình Giót	Thanh Xuân
382	Nguyễn Minh Châu	7A2	Trung học cơ sở Phan Đình Giót	Thanh Xuân
383	Trần Anh Thư	7A2	Trung học cơ sở Phan Đình Giót	Thanh Xuân
384	Phạm Huy Nghĩa	8A1	Trung học cơ sở Phan Đình Giót	Thanh Xuân
385	Hoàng Bảo Châu	9A1	Trung học cơ sở Phan Đình Giót	Thanh Xuân
386	Ngô Bảo Khánh	7A4	Trung học cơ sở Thanh Xuân	Thanh Xuân
387	Ninh Nguyên Chương	8A3	Trung học cơ sở Thanh Xuân	Thanh Xuân
388	Hoàng Phương Hà	8A7	Trung học cơ sở Thanh Xuân	Thanh Xuân
389	Vũ Thị Xuân Quý	8A8	Trung học cơ sở Thanh Xuân	Thanh Xuân
390	Nguyễn Ngọc Việt Cường	9A3	Trung học cơ sở Thanh Xuân	Thanh Xuân
391	Vũ Trần Khánh Vân	9A7	Trung học cơ sở Thanh Xuân	Thanh Xuân
392	Dương Hoàng Minh	9A8	Trung học cơ sở Thanh Xuân	Thanh Xuân

TT	Họ và tên	Lớp	Trường	Quận, huyện, thị xã
393	Trần Minh Hằng	9A1	Trung học cơ sở Thanh Xuân Nam	Thanh Xuân
394	Dương Tuấn Kiệt	8A1	Trung học cơ sở Việt Nam-Angieri	Thanh Xuân
395	Nguyễn Đức Minh Trí	12C	Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên quận Thanh Xuân	Thanh Xuân
396	Hoàng Dương Châu Anh	5A2	Tiểu học Duyên Thái	Thường Tín
397	Nguyễn Ngọc Thảo Linh	5H	Tiểu học Hà Hồi	Thường Tín
398	Đặng Bảo Nam	5B	Tiểu học Thắng Lợi	Thường Tín
399	Từ An Nhiên	5D	Tiểu học Vân Tảo	Thường Tín
400	Trần Bảo Nam	5B	Tiểu học Văn Tự	Thường Tín
401	Lương Mỹ Anh	9A1	Trung học cơ sở Nguyễn Trãi A	Thường Tín
402	Nguyễn Tuyết Mai	9A2	Trung học cơ sở Nguyễn Trãi A	Thường Tín
403	Phạm Thị Thu Minh	9A	Trung học cơ sở Thắng Lợi	Thường Tín
404	Nguyễn Trúc Linh	9A2	Trung học cơ sở Văn Bình	Thường Tín
405	Trần Minh Hiếu	8A1	Trung học cơ sở Vân Tảo	Thường Tín
406	Nguyễn Tuấn Anh	12A2	Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên huyện Thường Tín	Thường Tín
407	Đặng Tuấn Anh	5C	Tiểu học Đông Lỗ	Ứng Hòa
408	Đặng Thùy Linh	5C	Tiểu học Hòa Phú	Ứng Hòa
409	Nghiêm Hoài An	5A	Tiểu học Hoa Sơn	Ứng Hòa
410	Phạm Trà My	5D	Tiểu học Kim Đường	Ứng Hòa
411	Trần Diệu Anh	5A	Tiểu học Trường Thịnh	Ứng Hòa
412	Lê Thị Minh Hương	9A	Trung học cơ sở Hoà Phú	Ứng Hòa
413	Dương Đức Huy	8B	Trung học cơ sở Hồng Quang	Ứng Hòa
414	Nguyễn Phương Thúy	9A	Trung học cơ sở Kim Đường	Ứng Hòa
415	Đỗ Minh Chính	9B	Trung học cơ sở Nguyễn Thượng Hiền	Ứng Hòa
416	Nguyễn Thùy Linh	9B	Trung học cơ sở Phù Lưu	Ứng Hòa
417	Trần Nguyễn Chinh	11A1	Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên huyện Ứng Hòa	Ứng Hòa

Danh sách gồm có 417 học sinh./.